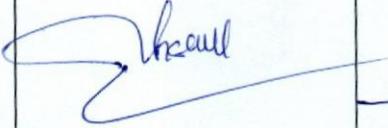


ỦY BAN NHÂN DÂN Xã IA BĂNG	QUY TRÌNH	Mã : QT BTXH -07
	<b>GIẢI QUYẾT TRỢ CẤP TIỀN TUẤT HÀNG THÁNG CHO THÂN NHÂN KHI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG TỪ TRẦN</b>	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 03/8/2020
		Trang : 1/5

## MỤC LỤC

- SỬA ĐỔI TÀI LIỆU
1. MỤC ĐÍCH
  2. PHẠM VI
  3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
  4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
  5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
  6. BIÊU MẪU VÀ PHỤ LỤC
  7. HỒ SƠ CẦN LUU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Thị Hương Sen	Trần Văn Hùng	Phạm Quý Thành
Chữ ký			 
Chức vụ	Công chức	Phó Chủ tịch	Chủ tịch

<b>ỦY BAN NHÂN DÂN Xã IA BĂNG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>GIẢI QUYẾT TRỢ CÁP TIỀN TUẤT HÀNG THÁNG CHO THÂN NHÂN KHI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG TỪ TRẦN</b>	Mã : QT BTXH -07 Lần BH : 01 Ngày hiệu lực: 03/8/2020 Trang : 2/5
---------------------------------------	--	--

## SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

<b>ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>GIẢI QUYẾT TRỢ CẤP TIỀN TUẤT HÀNG THÁNG CHO THÂN NHÂN KHI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG TỪ TRẦN</b>	Mã : QT BTXH -07 Lần BH : 01 Ngày hiệu lực: 03/8/2020 Trang : 3/5
---------------------------------------	--	--

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định cách thức và trình tự giải quyết hồ sơ trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần nhằm từng bước nâng cao cải cách thủ tục hành chính.

## 2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết hồ sơ trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần trên địa bàn xã Ia Băng.

Trách nhiệm áp dụng: Tất cả các cán bộ-công chức, bộ phận phòng ban trực thuộc UBND xã Ia Băng.

STT	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>
1	Giải quyết hồ sơ trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

## 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

TTHC: Thủ tục hành chính

UBND: Ủy ban nhân dân

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng</li> <li>+ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>+ Thông tư số 05/2013/TT-BLDTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.</li> </ul>
<b>5.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản khai của thân nhân người có công với cách mạng từ trần (Mẫu TT1).</li> <li>+ Bản sao Giấy chứng tử.</li> <li>+ Các giấy tờ của thân nhân theo yêu cầu:</li> <li>Bản sao Giấy khai sinh đối với con dưới 18 tuổi.</li> <li>Giấy xác nhận của cơ sở giáo dục nơi đang theo học đối với con từ đủ 18 tuổi</li> </ul>

<b>ỦY BAN NHÂN DÂN Xã IA BĂNG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>GIẢI QUYẾT TRỢ CẤP TIỀN TUẤT HÀNG THÁNG CHO THÂN NHÂN KHI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG TỪ TRẦN</b>	Mã : QT BTXH Lần BH : 01 Ngày hiệu lực: 03/8/2020 Trang : 4/5
---------------------------------------	--	--

	<p>trở lên đang theo học.</p> <p>Bản sao Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc giấy xác nhận của cơ sở giáo dục trung học phổ thông về thời điểm kết thúc học đối với con từ đủ 18 tuổi trở lên đang theo học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc giáo dục đại học.</p> <p>Giấy xác nhận mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật đối với con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng từ nhỏ.</p> <p>Giấy xác nhận mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật và giấy xác nhận thu nhập (Mẫu TN) của Ủy ban nhân dân không có thu nhập hàng tháng hoặc thu nhập hàng tháng thấp hơn 0.6 lần mức chuẩn đối với con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng sau khi đủ 18 tuổi.</p>			
5.3	<b>Số lượng hồ sơ</b>			
	01 bộ			
5.4	<b>Thời gian xử lý</b>			
	<p>Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ UBND cấp xã: 05 ngày làm việc</li> <li>+ Phòng Lao động TBXH: 10 ngày làm việc</li> <li>+ Sở Lao động TBXH: 10 ngày làm việc</li> </ul>			
5.5	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả – UBND xã Ia Băng			
5.6	<b>Lệ phí</b>			
	Không			
5.7	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	Chuẩn bị và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại mục 5.2	Cá nhân		Theo mục 5.2
B2	Kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ:	Bộ phận tiếp	Giờ hành	

<b>ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã : QT BTXH -07
	<b>GIẢI QUYẾT TRỢ CẤP TIỀN TUẤT HÀNG THÁNG CHO THÂN NHÂN KHI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG TỪ TRẦN</b>	Lần BH : 01 Ngày hiệu lực: 03/8/2020 Trang : 5/5

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu chưa hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung.</li> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn.</li> </ul>	nhận và trả kết quả	chính (0.5 ngày làm việc)	Giấy biên nhận hồ sơ
B3	Xem xét, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo UBND xã Ia Băng phê duyệt	Công chức Văn hóa – xã hội	03 ngày làm việc	
B4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND	01 ngày làm việc	Bản xác nhận
B5	Chuyển hồ sơ cho Phòng Lao động TBXH	Công chức Văn hóa – xã hội	0.5 ngày làm việc	
B6	Giải quyết hồ sơ và chuyển cho Sở Lao động TBXH	Phòng Lao động TBXH	10 ngày làm việc	
B7	Giải quyết hồ sơ	Sở Lao động TBXH	10 ngày làm việc	
B8	Nhận kết quả từ cơ quan có thẩm quyền và trả kết quả cho công dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	

## 6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TT1	Bản khai hưởng chế độ ưu đãi khi người có công từ trần

## 7. HỒ SƠ CẦN LUU

TT	Tên hồ sơ
1.	Giấy biên nhận hồ sơ
2.	Hồ sơ theo mục 5.2 (bản photo)
3.	Quyết định trợ cấp tiền tuất hàng tháng
<i>Lưu ý: Hồ sơ được lưu tại bộ phận Văn hóa xã hội, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của cơ quan.</i>	

Mẫu TT1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI

Hướng chế độ ưu đãi khi người có công từ trần

1. Họ và tên người có công từ trần: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... Nam/Nữ: .....

Nguyên quán: .....

Trú quán: .....

Thuộc đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi (1): .....

Số sổ trợ cấp (nếu có): ..... Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động:....

Từ trần ngày ... tháng ... năm ...

Theo giấy chứng tử số... ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân xã (phường)...

Trợ cấp đã nhận đến hết tháng ..... năm...Mức trợ cấp: .....

2. Họ và tên người nhận mai táng phí: .....

Sinh ngày ... tháng ... năm ..... Nam/Nữ: .....

Nguyên quán: .....

Trú quán: .....

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần: .....

3. Họ và tên người nhận trợ cấp một lần: .....

Sinh ngày ..... tháng ... năm ..... Nam/Nữ: .....

Nguyên quán: .....

Trú quán: .....

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần: .....

4. Thân nhân người có công

a) Danh sách thân nhân (2)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trú quán	Quan hệ với người có công	Nghề nghiệp	Hoàn cảnh hiện tại (3)
1						
2						
...						

b) Phản khai chi tiết về con người có công từ đủ 18 tuổi trở lên đang tiếp tục đi học tại cơ sở đào tạo hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Thời điểm bị khuyết tật (4)	Thời điểm kết thúc bậc học phổ thông	Cơ sở giáo dục đang theo học	
					Tên cơ sở	Thời gian bắt đầu đi học

1						
2						
...						

.... ngày... tháng... năm...

Xác nhận của xã, phường .....  
Ông (bà) .....hiện cư trú tại  
.....

.... ngày ... tháng ... năm ...

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**TM. UBND**

**Quyền hạn, chức vụ người ký**  
(Chữ ký, dấu)  
**Họ và tên**

**Ghi chú:** Người có công trước khi từ trần thuộc đối tượng hưởng trợ cấp một lần (người hoạt động kháng chiến được tặng thưởng huân, huy chương, người có công giúp đỡ cách mạng được tặng huy chương) thì thân nhân chỉ khai mục 1 và mục 2.

- (1) Ghi rõ đối tượng: thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc...
- (2) Lập danh sách thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất.
- (3) Ghi rõ sống cô đơn, không nơi nương tựa hoặc con mồ côi cả cha mẹ.
- (4) Ghi rõ thời điểm bị khuyết tật: dưới 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên (trường hợp không có con bị khuyết tật thì bỏ cột này).